

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
Số: /TB-CĐBT

Lâm Đồng, ngày tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

**Kết quả trúng tuyển các ngành/ngành lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp
Trình độ cao đẳng, trung cấp - Hình thức đào tạo chính quy – Đợt 1, năm 2026**

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-CĐBT ngày 02/7/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bình Thuận về việc mức thu học phí năm học 2026-2027;

Căn cứ Thông báo số 211/TB-CĐBT ngày 20/8/2026 về Kết luận của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh về việc xét tuyển các ngành/ngành giáo dục nghề nghiệp – Trình độ cao đẳng, trung cấp – Hình thức đào tạo chính quy - Đợt 1, năm 2026;

Chủ tịch Hội đồng Tuyển sinh Trường Cao đẳng Bình Thuận thông báo kết quả trúng tuyển các ngành/ngành giáo dục nghề nghiệp – Trình độ cao đẳng, trung cấp – Hình thức đào tạo chính quy - Đợt 1, năm 2026, cụ thể như sau:

1. Kết quả trúng tuyển

TT	Mã ngành	Ngành/ngành tuyển sinh	Chỉ tiêu tự xác định	Số lượng trúng tuyển		
				Hồ sơ trực tiếp	Hồ sơ trực tuyến (online)	Tổng
1	6220206	Tiếng Anh	50	49	1	50
2	6340302	Kế toán doanh nghiệp	30	61	4	64
3	6340403	Quản trị văn phòng	20	11	1	12
4	6340404	Quản trị kinh doanh	70			
		QTKD dịch vụ		19	3	22
		QTKD Nhà hàng khách sạn & Du lịch		64	4	68
5	6480205	Tin học ứng dụng	20	22	1	23
6	6510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	25	21	1	22
7	6510216	Công nghệ ô tô	40	62	1	63
8	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	50	35	2	37
9	6520205	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	30	50	2	52
10	6520227	Điện công nghiệp	25	44	3	47

TT	Mã ngành	Ngành/ngề tuyển sinh	Chỉ tiêu tự xác định	Số lượng trúng tuyển		
				Hồ sơ trực tiếp	Hồ sơ trực tuyến (online)	Tổng
11	6810202	Quản trị khu resort	30	16	2	18
12	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	70	49	6	56
TỔNG CAO ĐẲNG			505	503	31	534
1	5340302	Kế toán doanh nghiệp	25	29	1	30
2	5480205	Tin học ứng dụng	25	25	0	25
3	5480209	Quản trị mạng máy tính	20	15	0	15
4	5510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	25	26	1	27
5	5510216	Công nghệ ô tô	40	106	3	109
6	5520205	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	30	104	3	107
7	5520227	Điện công nghiệp	35	51	3	54
8	5540204	Công nghệ may	20	18	0	18
9	5810202	Quản trị khu resort	30	53	1	54
10	5810203	Nghiệp vụ lễ tân	25	26	1	27
11	5810206	Nghiệp vụ nhà hàng	25	9	1	10
12	5810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	60	83	4	87
TỔNG TRUNG CẤP			380	545	18	563
TỔNG CỘNG			885	1.048	49	1.097

(Có danh sách thí sinh trúng tuyển kèm theo)

2. Thủ tục nhập học

- Thí sinh trúng tuyển nộp bộ hồ sơ nhập học, học phí, lệ phí theo Hướng dẫn nhập học (*Phụ lục kèm theo*).

- Thí sinh trúng tuyển thực hiện đầy đủ các thủ tục nhập học đúng thời gian quy định, **nếu quá hạn 15 ngày** thí sinh sẽ không được nhập học (trừ trường hợp bất khả kháng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành).

3. Thời gian và địa điểm nhập học

3.1 Thời gian: Thí sinh trúng tuyển đến Trường làm thủ tục nhập học các ngày **25 và 26/8/2026**.

3.2. Địa điểm: **Hội trường - Cơ sở chính, Trường Cao đẳng Bình Thuận.**

Địa chỉ: Số 05 Tôn Thất Bách, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng (gần Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận).

*** Thông tin liên hệ:**

Bộ phận tuyển sinh - Phòng Đào tạo. Trường Cao đẳng Bình Thuận

- Địa chỉ: Số 05, đường Tôn Thất Bách, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng (gần bệnh viện Đa khoa Bình Thuận).

- Website: <https://tuyensinh.tcdvt.edu.vn/>

- Fanpage: <https://www.facebook.com/TruongCaoDangBinhThuan>

- Điện thoại: 0252 3828150 hoặc 0911 266 252./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở GDĐT tỉnh (để b/c);
- Thành viên HĐTS;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, ĐT (HP).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

HIỆU TRƯỞNG
Đỗ Huy Sơn

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC NHẬP HỌC

(Kèm theo Thông báo số/TB-CĐBT ngày/8/2026 của Chủ tịch HĐTS)

Thí sinh trúng tuyển đến Trường Cao đẳng Bình Thuận làm thủ tục nhập học gồm các loại hồ sơ và các khoản thu, cụ thể như sau:

1. Hồ sơ nhập học: Gồm vỏ bì hồ sơ đựng các giấy tờ dưới đây

Đối với thí sinh đã nộp hồ sơ xét tuyển TRỰC TIẾP	Đối với thí sinh đã nộp hồ sơ xét tuyển TRỰC TUYẾN (ONLINE)
Hồ sơ nhập học: - 01 Bản sao hợp lệ (có mộc đỏ) Giấy khai sinh.	Hồ sơ nhập học: - 01 Bản sao có chứng thực Căn cước/Căn cước công dân; - 01 Bản sao có chứng thực của một trong các giấy tờ dưới đây (theo đối tượng): + Học sinh THCS: Giấy xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm 2026 <i>hoặc</i> Bằng tốt nghiệp THCS; + Học sinh THPT: Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT 2026 <i>hoặc</i> Bằng tốt nghiệp THPT; + Học sinh tốt nghiệp trung cấp: Bằng tốt nghiệp trung cấp kèm giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông <i>hoặc</i> tương đương. - 01 Bản sao có chứng thực: Sổ học bạ THCS hoặc THPT hoặc Bảng điểm toàn khóa trung cấp (theo đối tượng). <i>Lưu ý: Bảng điểm các năm học THPT hoặc THCS có thể thay thế sổ học bạ.</i> - 01 Bản sao hợp lệ (có mộc đỏ) Giấy khai sinh.

2. Các khoản thu

STT	Nội dung thu	Mức thu/HSSV	Ghi chú	Lưu ý
I. Các khoản thu bắt buộc				HSSV có nhu cầu đóng bằng cách chuyển khoản: - Thông tin tài khoản Trường Cao đẳng Bình Thuận; - Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Thuận (VietinBank-117000091836) - Người nộp ghi rõ thông tin của SV: (1) Họ và tên; (2) CCCD; (3) ngành đăng ký Ví dụ: NguyenThiA 0123456789 TC CNOTO <i>Phòng Tài vụ: 0933535846 (Cố Thuận)</i>
1	Học phí	Theo Quyết định số 491/QĐ-CĐBT ngày 02/7/2026 hoặc xem Tờ rơi tuyển sinh 2026	Học sinh THCS được miễn 100% học phí toàn khóa: Cần nộp thêm 01 Giấy xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm 2026 hoặc Bằng tốt nghiệp THCS để làm thủ tục miễn học phí. <i>Phòng CTCT&QLHSSV: 0252 3750068 để được hướng dẫn</i>	
2	Lệ phí xét tuyển	30.000đ	- Thí sinh đã nộp hồ sơ xét tuyển trực tuyến (online). - Thí sinh đã nộp hồ sơ xét tuyển trực tiếp nhưng chưa	

STT	Nội dung thu	Mức thu/HSSV	Ghi chú	Lưu ý
			nộp lệ phí xét tuyển.	
3	Thẻ HSSV	30.000		
4	Bảo hiểm y tế (15 tháng)	768.488	HSSV mang theo bản photo CCCD , nếu HSSV thuộc đối tượng được cấp Bảo hiểm y tế miễn phí (ví dụ: hộ nghèo, cận nghèo, đặc khu,...) không cần phải nộp tiền bảo hiểm y tế.	
II. Các khoản thu theo nhu cầu của HSSV				HSSV có nhu cầu đóng bằng cách chuyển khoản: - Thông tin tài khoản Trường Cao đẳng Bình Thuận; - Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Thuận (VietinBank-117000091836) - Người nộp ghi rõ thông tin của HSSV: (1) Họ và tên; (2) CCCD; (3) ngành đăng ký Ví dụ: NguyenThiA 0123456789 TC CNOTO <i>Điện thoại liên hệ Phòng Tài vụ: 0933535846 (Cô Thuận)</i>
1	Ký túc xá (học kỳ 05 tháng)	500.000	<i>Thủ tục đăng ký:</i> - Đơn xin ở nội trú (theo mẫu) - 02 tấm hình 3x4. - Các giấy tờ ưu tiên (nếu có) <i>Trung tâm Hỗ trợ HSSV: 0252 3939129 để được hướng dẫn</i>	
2	Bảo hiểm toàn diện (12 tháng)	171.000		
				Nộp tiền mặt

DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển các ngành/ngành nghề lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

Trình độ cao đẳng, trung cấp - Chính quy - Đợt 1, năm 2026

Hình thức đăng ký xét tuyển trực tiếp

(Kèm theo Thông báo số/TB-CĐBT ngày.../..../.....)

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đối tượng	Kết quả xét tuyển
Cao đẳng								
1	10253	Nguyễn Quốc	An	Nam	17/11/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
2	10281	Đặng Ngọc Thiên	Ân	Nam	10/06/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
3	10222	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	17/03/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
4	10288	Trần Việt	Anh	Nam	16/09/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
5	10662	Trần Anh	Cường	Nam	20/07/2002	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
6	10035	Phạm Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	26/09/2006	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
7	10146	Trần Văn	Hân	Nam	08/10/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
8	10172	Trần Đức	Hậu	Nam	25/02/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
9	10181	Nguyễn Bảo Gia	Huy	Nam	07/12/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
10	10225	Phan	Khang	Nam	21/11/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
11	10883	Kinh Nhất	Khang	Nam	29/07/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
12	10191	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	20/06/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
13	10089	Võ Thông	Kiệt	Nam	03/12/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
14	10866	Đặng Phi	Long	Nam	14/05/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
15	11043	Trần Anh	Quốc	Nam	03/12/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
16	10133	Nguyễn Minh	Sang	Nam	20/11/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
17	10328	Nguyễn Thanh	Tiên	Nam	29/04/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
18	10076	Mai Hữu	Tiến	Nam	01/09/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
19	10999	Huỳnh Phước	Tiến	Nam	19/04/2007	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
20	10257	Đặng Ngọc	Trí	Nam	17/12/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
21	10071	Nguyễn Thanh	Tuấn	Nam	02/08/2005	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
22	10426	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	27/04/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
23	10813	Mai Gia	Đạt	Nam	06/05/2007	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
24	10594	Huỳnh Song	Du	Nam	19/01/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
25	10218	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	05/12/2003	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
26	10160	Nguyễn Đoàn Gia	Huy	Nam	10/01/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
27	10364	Lê Lê	Huy	Nam	01/06/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
28	10673	Vũ Đức	Huy	Nam	'11/12/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
29	11027	Bùi Tuấn	Kha	Nam	31/03/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
30	10405	Đinh Gia	Khải	Nam	26/05/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
31	10363	Phan Nhật	Khanh	Nam	11/08/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
32	10294	Lê Ngọc Gia	Khánh	Nam	02/10/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
33	10086	Mai Đăng Anh	Khôi	Nam	06/07/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
34	10118	Phạm Minh	Khôi	Nam	02/03/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
35	10659	Phan Anh	Khôi	Nam	24/08/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
36	10058	Nguyễn Hoàng	Lâm	Nam	16/08/2006	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
37	10091	Phạm Đức	Mạnh	Nam	27/04/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
38	10440	Phan Lê Thành	Nam	Nam	19/11/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
39	10248	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	04/08/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
40	10679	Bùi Hoàng	Nhật	Nam	05/06/2002	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
41	10902	Bùi Nam	Phát	Nam	06/12/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
42	10471	Đặng Huỳnh Đức	Phú	Nam	04/01/2006	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
43	10249	Đặng Cao Nhật	Quân	Nam	15/08/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
44	10335	Nguyễn Chiêu	Quân	Nam	02/12/2007	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
45	10362	Thanh Nhất	Quang	Nam	05/01/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
46	10427	Phan Thanh	Quý	Nam	24/10/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
47	10139	Bùi Nhật	Sáng	Nam	15/03/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
48	10308	Nguyễn Ngọc	Tài	Nam	23/02/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
49	10962	Võ Minh	Thái	Nam	13/06/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
50	10251	Phạm Thanh	Thiện	Nam	20/04/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
51	10863	Nguyễn Thanh	Thuận	Nam	14/06/2004	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
52	10179	Phạm Ngọc	Tiến	Nam	06/01/1997	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
53	10235	Võ Trung	Tín	Nam	24/07/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
54	10806	Nguyễn Mai Anh	Tuấn	Nam	21/03/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
55	10658	Mai Mạnh	Tuyền	Nam	04/08/2007	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
56	10998	Võ Thành	Văn	Nam	11/05/2008	CD - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
57	10093	Đặng Quốc	Bảo	Nam	11/09/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
58	10270	Lê Gia	Bảo	Nam	04/02/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
59	10571	Huỳnh Phan Gia	Bảo	Nam	04/08/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
60	10486	Ngô Quốc	Cường	Nam	07/09/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
61	10457	Vũ Công	Đại	Nam	27/02/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
62	10113	Đặng Thành	Danh	Nam	09/02/2007	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
63	10504	Trần Nguyễn Thanh	Danh	Nam	02/02/2006	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
64	10153	Đặng Huỳnh Quốc	Đạt	Nam	08/11/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
65	10923	Lê Hữu	Đạt	Nam	07/02/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
66	10022	Nguyễn Trung	Đông	Nam	10/04/2005	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
67	10425	Nguyễn Phương	Đông	Nam	15/03/2006	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
68	10409	Nguyễn Vũ	Đức	Nam	11/04/2005	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
69	10276	Phạm Hữu	Duy	Nam	01/01/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
70	10376	Nguyễn Bảo	Em	Nam	19/12/2002	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
71	10081	Lê Thị Mỹ	Hân	Nữ	09/08/2006	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
72	10044	Đoàn Văn	Hiếu	Nam	01/01/2001	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
73	10224	Võ Đình	Hiếu	Nam	17/04/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
74	10208	Huỳnh Mai Thái	Huy	Nam	19/09/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
75	10868	Lương Nhật	Huy	Nam	02/05/2004	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
76	10122	Trần Lê Chí	Khang	Nam	04/05/2007	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
77	10131	Nguyễn Đăng	Khang	Nam	25/11/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
78	10327	Phạm Tuấn	Khang	Nam	14/07/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đối tượng	Kết quả xét tuyển
79	10373	Dương Quốc	Khang	Nam	30/08/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
80	10861	Lê Vinh	Khang	Nam	08/11/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
81	10355	Nguyễn Ngọc	Khoa	Nam	17/04/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
82	10370	Phạm Đăng	Khôi	Nam	03/11/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
83	10764	Trần Đình	Khôi	Nam	01/02/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
84	10773	Nguyễn Trọng	Kính	Nam	28/06/2005	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
85	10196	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	24/02/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
86	10790	Nguyễn Hữu	Long	Nam	31/01/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
87	10353	Huỳnh Ngọc	Lực	Nam	17/05/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
88	10307	Nguyễn Hoàng Duy	Lượng	Nam	08/04/2005	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
89	10130	Trần Văn	Mạnh	Nam	19/02/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
90	10349	Lê Tuấn	Minh	Nam	19/06/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
91	10258	Trần Trung	Nam	Nam	12/12/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
92	10415	Nguyễn Quốc	Nam	Nam	08/10/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
93	10092	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	16/04/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
94	10916	Nguyễn Quốc	Nguyên	Nam	03/04/2007	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
95	10572	Lê Quý	Nhân	Nam	14/07/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
96	10403	Đào Duy	Nhật	Nam	11/04/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
97	10200	Nguyễn Hoài Nhật	Phong	Nam	04/01/2007	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
98	10232	Lê Minh Thái	Phúc	Nam	05/06/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
99	10318	Lê Văn	Quang	Nam	15/01/2005	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
100	10223	Nguyễn Đình	Quốc	Nam	02/05/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
101	10781	Tô Gia	Quốc	Nam	25/06/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
102	10214	Nguyễn Huỳnh Minh	Tài	Nam	29/07/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
103	10167	Nguyễn Phúc	Thiện	Nam	25/02/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
104	10303	Đắc Thất	Thông	Nam	16/06/2007	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
105	10030	Nguyễn Quốc	Thuận	Nam	07/12/2005	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
106	10526	Phạm Hữu	Thuận	Nam	30/11/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
107	10740	Nguyễn Phạm Ngọc	Tình	Nam	11/10/2007	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
108	10289	Trịnh Quốc	Trí	Nam	28/08/2006	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
109	10098	Nguyễn Trung	Trực	Nam	29/02/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
110	10274	Lê Nhật	Trường	Nam	29/04/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
111	10110	Lê Lâm Minh	Tú	Nam	13/08/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
112	10063	Trần Anh	Tuấn	Nam	20/09/2004	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
113	10210	Lê Quốc	Tuấn	Nam	09/08/2007	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
114	10295	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	Nam	16/09/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
115	10385	Trần Văn Chí	Tường	Nam	31/10/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
116	10463	Dương Thế	Việt	Nam	23/09/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
117	10231	Nguyễn Phi	Vũ	Nam	21/12/2007	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
118	10324	Nguyễn Văn	Vũ	Nam	25/07/2008	CD - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
119	10333	Lương Ngọc Bảo	An	Nam	16/01/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
120	10450	Phạm Vũ Thái	An	Nam	25/10/2005	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
121	10382	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	05/08/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
122	10034	Lương Nguyễn Hải	Đăng	Nam	17/05/2007	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
123	10500	Nguyễn Xuân	Đăng	Nam	01/07/2002	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
124	10569	Nguyễn Anh	Đạt	Nam	24/05/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
125	10085	Lê Tấn	Dũng	Nam	27/08/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
126	10756	Đỗ Trần Minh Tuấn	Hải	Nam	16/03/2000	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
127	10082	Phạm Lương Ngọc	Hoan	Nam	05/03/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
128	10899	Nguyễn Phùng Thanh	Hoàng	Nam	10/12/2007	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
129	10165	Hồ Hoàng	Hung	Nam	03/10/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
130	10116	Lê Vũ	Huy	Nam	05/03/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
131	10143	Phạm Quốc	Huy	Nam	01/01/2004	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
132	10169	Trần Phát	Huy	Nam	11/09/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
133	10017	Lê Tổng Duy	Huynh	Nam	05/06/2005	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
134	10132	Huỳnh Ngọc Đình	Khải	Nam	18/11/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
135	10352	Ngô Quốc	Khang	Nam	29/02/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
136	10974	Nguyễn Anh	Kiệt	Nam	09/08/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
137	10290	Nguyễn Quốc	Lộc	Nam	02/11/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
138	10334	Ngô Trần Bảo	Lộc	Nam	14/04/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
139	10104	Hoàng Bình Phi	Long	Nam	30/12/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
140	10028	Nguyễn Ngọc Phương	Nam	Nam	16/11/2006	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
141	10080	Thoại Quốc	Nam	Nam	24/12/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
142	10412	Dương Hoài	Nam	Nam	17/01/2007	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
143	10433	Đào Ngọc	Nam	Nam	09/09/1997	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
144	10170	Nguyễn Vỹ	Nhân	Nam	12/08/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
145	10117	Phan Nguyễn Việt	Phi	Nam	10/10/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
146	10287	Trần Ngọc	Sang	Nam	01/02/2004	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
147	10464	Trần Minh	Tân	Nam	20/06/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
148	10900	Hồ Đắc	Thắng	Nam	29/02/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
149	10906	Hồ Minh	Thắng	Nam	17/01/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
150	10095	Lê Tâm	Thành	Nam	03/08/2007	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
151	10175	Đình Hoàng	Thiên	Nam	12/11/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
152	10275	Nguyễn Tâm	Thiện	Nam	31/07/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
153	10216	Phan Đức	Thịnh	Nam	23/08/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
154	10108	Nguyễn Lộc	Thọ	Nam	23/08/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
155	10987	Đắc Huy	Thương	Nam	29/10/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
156	10159	Võ Nhật	Thùy	Nam	30/04/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
157	10442	Nguyễn Ngọc	Tiên	Nam	29/05/2007	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
158	10657	Cao Quang	Toàn	Nam	02/02/1990	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
159	10446	Trần Nguyễn Minh	Triết	Nam	11/11/2007	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
160	10377	Võ Thành	Vinh	Nam	01/08/2008	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
161	11037	Nguyễn Phi	Vũ	Nam	10/08/2007	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
162	10007	Lê Đình	Vương	Nam	30/10/2007	CD - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
163	10292	Nguyễn Ngọc	An	Nữ	01/02/2003	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
164	10240	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	24/03/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
165	10660	Nguyễn Ngọc Trân	Châu	Nữ	15/12/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
166	10036	Đặng Thị Thùy	Chung	Nữ	01/08/2006	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
167	10164	Phạm Thị Ngọc	Diệu	Nữ	03/02/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
168	10099	Trần Châu Thiên	Đoan	Nữ	05/08/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
169	11011	Đào Khánh	Duyên	Nữ	20/07/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
170	10919	Bùi Tạ Ghi	Ga	Nữ	07/06/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
171	10264	Trần Thị Thùy	Giang	Nữ	06/11/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
172	10441	Chu Gia	Hân	Nữ	11/08/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
173	11009	Lý Ngọc Gia	Hân	Nữ	05/06/2007	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
174	10330	Lê Mỹ	Hằng	Nữ	07/09/2007	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
175	10140	Hồ Thị Thu	Hương	Nữ	22/08/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
176	10158	Nguyễn Thị Nhật	Huyền	Nữ	13/09/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
177	10924	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	18/02/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
178	10157	Nguyễn Gia	Khải	Nam	10/08/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
179	10469	Lê Nguyễn Nhật	Kim	Nữ	05/11/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
180	10069	Phạm Thị	Liên	Nữ	17/12/2002	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
181	10142	Nguyễn Tổ	Linh	Nữ	09/04/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
182	10693	Hồ Trần Khánh	Linh	Nữ	04/12/2007	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
183	10978	Võ Phạm Đàm	Linh	Nữ	30/04/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
184	10416	Nguyễn Thị Thúy	Loan	Nữ	03/12/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
185	10053	Ngô Thị Trà	My	Nữ	20/09/2007	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
186	10346	Nguyễn Thị Giáng	My	Nữ	02/12/2007	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
187	10051	Nguyễn Hoàn Khánh	Ngân	Nữ	13/12/2002	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
188	10177	Võ Thông Kim	Ngân	Nữ	20/06/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
189	10297	Phạm Đỗ Thu	Ngân	Nữ	09/10/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
190	10959	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	05/05/2005	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
191	10434	Phạm Thị Hồng	Nhi	Nữ	19/10/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
192	10061	Nguyễn Thị Yên	Như	Nữ	02/06/2006	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
193	10183	Nguyễn Phương Kiều	Oanh	Nữ	30/09/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
194	10347	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	Nữ	01/12/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
195	10583	Nguyễn Thị Bích	Phượng	Nữ	30/01/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
196	10090	Lê Phú	Quốc	Nam	06/07/1990	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
197	11010	Lê Ngọc Phượng	Quyên	Nữ	26/01/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
198	10115	Đinh Diễm	Quỳnh	Nữ	08/12/2007	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
199	10420	Trần Thúy	Quỳnh	Nữ	02/10/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
200	10042	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	14/12/2000	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
201	11000	Nguyễn Phúc	Thọ	Nam	30/09/2004	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
202	11015	Lê Thị Mộng	Thu	Nữ	18/11/2004	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
203	10199	Trần Thị Minh	Thư	Nữ	30/05/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
204	10234	Trần Lê Anh	Thư	Nữ	23/09/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
205	10296	Đỗ Hồ Minh	Thư	Nữ	08/09/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
206	10547	Ngô Thị Minh	Thư	Nữ	02/02/2007	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
207	10550	Trần Gia Anh	Thư	Nữ	19/11/2006	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
208	11021	Đặng Minh	Thư	Nữ	27/08/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
209	10351	Tiếp Nguyễn Thanh	Thủy	Nữ	30/08/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
210	10260	Nguyễn Thúy	Triều	Nữ	19/02/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
211	10345	Vũ Trần Thanh	Trong	Nữ	22/01/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
212	10182	Lê Thị Kim	Trúc	Nữ	05/08/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
213	10865	Đặng Thị Minh	Trúc	Nữ	05/10/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
214	10228	Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	15/02/1993	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
215	10247	Hoàng Thị Lê	Vi	Nữ	17/11/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
216	10246	Huỳnh Quốc	Vũ	Nam	16/06/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
217	10325	Nguyễn Thị Yên	Vui	Nữ	02/05/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
218	10205	Trần Phan Thị Yên	Vy	Nữ	21/12/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
219	10256	Nguyễn Huỳnh Nhã	Vy	Nữ	01/06/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
220	10371	Lê Ái	Vy	Nữ	05/09/2008	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
221	10372	Cao Thị Kim	Vy	Nữ	18/11/2003	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
222	10023	Võ Thị Thanh	Xuân	Nữ	02/12/2007	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
223	10920	Trần Thị Xuân	Yên	Nữ	05/11/2005	CD - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
224	10921	Hồ Nguyễn Trọng	Bằng	Nam	10/08/2007	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
225	10229	Nguyễn Văn Huy	Bảo	Nam	11/05/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
226	10241	Trần Nguyễn Gia	Bảo	Nam	19/11/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
227	10501	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	23/07/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
228	10864	Trần Ngọc	Châu	Nam	20/04/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
229	10124	Trần Quang	Cường	Nam	16/04/2004	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
230	10394	Mai Thành	Danh	Nam	12/10/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
231	10447	Trần Dương Quốc	Danh	Nam	12/09/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
232	10958	Tạ Tấn	Đạt	Nam	27/07/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
233	11012	Trần Văn	Đạt	Nam	24/06/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
234	10444	Huỳnh Chí	Dũng	Nam	03/05/2006	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
235	10430	Lê Phạm Khắc	Dương	Nam	10/01/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
236	10244	Phạm Đình	Duy	Nam	15/05/2007	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
237	10102	Vì Thị Hồng	Giang	Nữ	28/03/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
238	10484	Lê Thị Hồng	Hà	Nữ	08/10/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
239	10147	Huỳnh Hồng	Hải	Nam	13/09/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
240	10237	Hà Công	Hậu	Nam	02/02/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
241	10329	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	22/05/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
242	10443	Lê Gia	Huy	Nam	31/12/2006	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
243	11001	Bùi Phạm Gia	Huy	Nam	26/06/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
244	10483	Nguyễn Huy	Kha	Nam	25/02/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
245	10120	Lữ Nguyễn Sỹ	Khang	Nam	19/09/2007	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
246	10212	Nguyễn Vũ Quốc	Khang	Nam	10/11/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
247	10155	Phạm Đăng	Khoa	Nam	16/10/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
248	10549	Nguyễn Minh	Khôi	Nam	24/09/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
249	10560	Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	11/11/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
250	10715	Nguyễn Tấn	Kiệt	Nam	17/05/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đối tượng	Kết quả xét tuyển
251	10485	Lê Thị Mỹ	Loan	Nữ	29/09/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
252	10305	Võ Trọng Tấn	Minh	Nam	10/09/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
253	10429	Phạm Lê Phương	My	Nữ	04/03/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
254	10171	Ngô Mẫn	Nghi	Nữ	29/08/2007	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
255	10901	Lê Trọng	Nghĩa	Nam	03/12/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
256	10135	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	13/02/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
257	10050	Lê Nguyễn Hạo	Nhiên	Nam	03/07/2007	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
258	10586	Trương Trọng	Phúc	Nam	18/11/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
259	10361	Lê Tấn	Thái	Nam	21/07/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
260	11036	Lại Võ Quang	Thắng	Nam	17/12/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
261	10078	Phạm Hoàng Uyên	Thảo	Nữ	11/08/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
262	10168	Nguyễn Điền Quốc	Thịnh	Nam	24/07/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
263	10452	Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	01/10/2004	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
264	10107	Trần Thụy Bảo	Tiên	Nữ	06/11/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
265	10106	Nguyễn Lưu Thị Bích	Trần	Nữ	28/09/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
266	10529	Nguyễn Lữ	Trí	Nam	16/12/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
267	10189	Huỳnh Lê Dĩ	Tường	Nam	08/09/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
268	10134	Trương Thị Bích	Tuyền	Nữ	19/06/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
269	10055	Nguyễn Thế	Vinh	Nam	24/11/2005	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
270	10381	Mai Xuân	Vũ	Nam	25/01/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
271	10109	Phan Nguyễn Thanh	Vy	Nữ	13/10/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
272	10343	Nguyễn Thị Kiều	Vy	Nữ	27/05/2008	CD - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
273	11033	Huỳnh Thiên	Ân	Nam	13/06/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
274	10103	Nguyễn Đình	Bảo	Nam	27/05/2003	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
275	10268	Bùi Khắc	Bảo	Nam	07/05/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
276	10661	Trương Gia	Bảo	Nam	24/01/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
277	10782	Tô Gia	Bảo	Nam	25/06/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
278	10555	Lê Văn	Bình	Nam	24/07/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
279	10422	Võ Đình Thành	Công	Nam	06/07/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
280	10266	Ngô Trần Công	Danh	Nam	07/07/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
281	10338	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	02/05/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
282	10404	Trần Nguyễn Minh	Đạt	Nam	04/08/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
283	10075	Lê Trung	Dũng	Nam	25/12/1998	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
284	10448	Nguyễn Văn Tín	Dũng	Nam	06/12/2001	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
285	11022	Nguyễn Tấn	Hữu	Nam	14/03/2007	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
286	10203	Nguyễn Gia	Huy	Nam	10/09/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
287	10293	Nguyễn Gia	Huy	Nam	01/01/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
288	10506	Huỳnh Nhật	Huy	Nam	27/09/2007	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
289	10918	Cao Thanh	Huy	Nam	30/11/2007	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
290	10207	Lê Anh	Khoa	Nam	05/04/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
291	10119	Võ Tuấn	Kiệt	Nam	26/05/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
292	10390	Tăng Xuân	Lộc	Nam	08/10/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
293	10271	Lê Phúc	Lợi	Nam	16/12/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đối tượng	Kết quả xét tuyển
294	10392	Nguyễn Tấn	Lợi	Nam	26/03/2007	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
295	11031	Huỳnh Văn	Minh	Nam	31/03/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
296	10399	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	22/05/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
297	11002	Tăng Ngọc Thiện	Nhân	Nam	08/09/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
298	10926	Nguyễn Thành	Phát	Nam	23/03/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
299	10202	Nguyễn Hoàng	Phi	Nam	26/03/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
300	10580	Nguyễn Minh	Quân	Nam	23/11/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
301	10681	Hồ Duy	Quang	Nam	11/11/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
302	10254	Dương Thế	Sang	Nam	17/03/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
303	10010	Võ Ngọc	Son	Nam	28/11/2004	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
304	10215	Phan Nhân	Tâm	Nam	24/09/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
305	10137	Trần Nhật	Tân	Nam	12/06/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
306	80538	Nguyễn Minh	Tân	Nam	11/05/2007	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
307	10194	Nguyễn Văn	Thông	Nam	12/05/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
308	10029	Trần Đức	Thuận	Nam	20/06/2006	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
309	10176	Nguyễn Ngọc	Thuận	Nam	31/01/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
310	11014	Lê	Thuận	Nam	01/06/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
311	10460	Nguyễn Tấn	Trung	Nam	18/08/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
312	10180	Đặng Thanh	Trường	Nam	14/09/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
313	10267	Nguyễn Hoài Thanh	Trường	Nam	04/08/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
314	10655	La Nhật	Trường	Nam	17/02/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
315	10435	Trần Văn	Tú	Nam	17/07/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
316	10379	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	02/06/2007	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
317	10391	Phan Ngọc	Tuấn	Nam	01/04/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
318	10985	Nguyễn Văn	Tuấn	Nam	26/11/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
319	10302	Nguyễn Lê	Tường	Nam	30/10/2007	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
320	80156	Lê Công Tuấn	Vũ	Nam	15/12/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
321	10197	Dương Minh	Vương	Nam	26/11/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
322	10384	Nguyễn Đào Tuấn	Y	Nam	13/02/2008	CD - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
323	10393	Phạm Ngọc Gia	An	Nữ	02/01/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
324	10812	Mai Hoàng Vĩ	An	Nam	04/01/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
325	10084	Đinh Phạm Thúy	Ân	Nữ	23/04/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
326	10428	Trần Quốc	Bảo	Nam	25/01/2007	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
327	10300	Hồ Thị Quỳnh	Châu	Nữ	19/09/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
328	10754	Trần Hữu Anh	Châu	Nữ	20/08/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
329	10045	Lương Thị Bích	Chi	Nữ	03/12/2006	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
330	10312	Huỳnh Hải	Đặng	Nam	11/09/2007	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
331	10094	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	19/01/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
332	10348	Gia Thị Ngọc	Diệp	Nữ	22/11/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
333	10057	Nguyễn Thị Thùy	Dương	Nữ	12/10/2007	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
334	10314	Nguyễn Khánh	Duy	Nam	19/03/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
335	10313	Nguyễn Thị Thanh	Duyên	Nữ	22/10/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
336	10960	Phạm Thị Ngọc	Duyên	Nữ	14/09/2008	CD - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
337	10726	Hồ Nguyễn Huệ	Giác	Nữ	19/07/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
338	10462	Huỳnh Kim Ngân	Giang	Nữ	09/09/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
339	10219	Lê Thị Mỹ	Giàu	Nữ	01/04/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
340	10079	Võ Thụy Ngọc	Hà	Nữ	03/04/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
341	10808	Trần Thị Thanh	Hà	Nữ	16/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
342	10178	Phạm Lương Ngọc	Hân	Nữ	05/03/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
343	10316	Trương Gia	Hân	Nữ	28/09/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
344	10487	Võ Lê Phúc	Hậu	Nam	22/10/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
345	10543	Hồ Quốc	Hùng	Nam	12/12/1996	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
346	10272	Châu Thị Thu	Hương	Nữ	04/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
347	10983	Nguyễn Cao Mỹ	Huyền	Nữ	09/01/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
348	10301	Nguyễn Lê	Khanh	Nữ	05/11/2006	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
349	10402	Võ Nguyễn Thiên	Khôi	Nam	25/02/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
350	10792	Phan Anh	Kiệt	Nam	07/06/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
351	10474	Trần Thị Oanh	Kiều	Nữ	17/06/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
352	10332	Đặng Thành	Long	Nam	19/03/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
353	10910	Nguyễn Tấn	Minh	Nam	21/02/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
354	10502	Nguyễn Thị Kiều	My	Nữ	25/07/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
355	10982	Nguyễn Cao Hoài	My	Nữ	09/01/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
356	10087	Nguyễn Hồ Tuyết	Nga	Nữ	16/12/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
357	10074	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	25/07/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
358	10166	Lê Thị Thanh	Ngân	Nữ	09/09/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
359	10204	Đặng Thị Hiếu	Ngân	Nữ	05/12/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
360	11032	Cao Trúc	Nghi	Nữ	18/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
361	10786	Trần Minh	Ngọc	Nữ	06/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
362	11013	Trịnh Hào Phần	Ngọc	Nữ	02/10/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
363	10012	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	19/12/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
364	10374	Nguyễn Bình	Nguyên	Nam	26/09/2004	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
365	10321	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	Nữ	17/10/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
366	10326	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	12/02/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
367	10445	Trương Ngọc	Như	Nữ	02/11/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
368	10149	Bùi Thị Lệ	Quyên	Nữ	12/02/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
369	10206	Phạm Thị Ngọc	Quỳnh	Nữ	11/06/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
370	10315	Nguyễn Kim	Quỳnh	Nữ	16/10/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
371	10184	Nguyễn Toàn	Thắng	Nam	24/09/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
372	10226	Huỳnh Đức	Thắng	Nam	04/11/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
373	10123	Đinh Công	Thành	Nam	25/06/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
374	10129	Lê Vũ	Thành	Nam	19/02/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
375	10126	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	06/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
376	10360	Hồ Thị Anh	Thơ	Nữ	01/08/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
377	10356	Nguyễn Hoàng Bảo	Thy	Nữ	07/11/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
378	10230	Nguyễn Phương	Tinh	Nữ	29/07/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
379	10505	Phạm Thị Bích	Trâm	Nữ	03/09/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
380	10905	Dương Thị Phương	Trâm	Nữ	15/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
381	11003	Bùi Ngọc Bảo	Trân	Nữ	13/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
382	10138	Nguyễn Ngọc	Trình	Nam	08/10/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
383	10136	Lê Thị Kim	Troanh	Nữ	22/01/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
384	10144	Nguyễn Viết Thanh	Trúc	Nữ	02/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
385	10250	Trần Anh	Vũ	Nam	16/07/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
386	10008	Doãn Thị Ngọc	Vy	Nữ	01/07/2006	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
387	10723	K Thổ Thị Nguyệt	Ánh	Nữ	19/07/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
388	10278	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	22/03/2007	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
389	10927	Nguyễn Ngọc	Duyên	Nữ	25/04/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
390	10534	Nguyễn Kim	Khánh	Nữ	05/02/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
391	10525	Trần Thị Phương	Linh	Nữ	12/01/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
392	10431	Trần Thị Thanh	Mai	Nữ	05/06/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
393	10656	Thạch Trung	Ngọc	Nam	28/03/2005	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
394	10280	Đỗ Ngọc	Nhung	Nữ	06/03/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
395	10163	Trần Kiều	Oanh	Nữ	30/05/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
396	10459	Nguyễn Hoàng Nhật	Phương	Nữ	30/04/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
397	10083	Đỗ Huỳnh Nhật	Quyên	Nữ	24/02/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
398	10439	Huỳnh Thị Anh	Thư	Nữ	25/02/2003	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
399	10925	Hoàng Nhật	Thy	Nữ	18/02/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
400	10114	Đoàn Thị Thanh	Trà	Nữ	16/01/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
401	10198	Trần Lương Kim	Uyên	Nữ	03/07/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
402	11026	Nguyễn Thị	Vi	Nữ	12/04/2007	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
403	10145	Nguyễn Bảo Gia	An	Nữ	05/11/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
404	10432	Đỗ Lê Thùy	Duyên	Nữ	07/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
405	10279	Nguyễn Huỳnh Trúc	Giang	Nữ	21/05/2003	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
406	10269	Lê Đỗ Quang	Hải	Nam	28/10/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
407	10320	Nguyễn Ngọc Mai	Linh	Nữ	21/08/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
408	10186	Đỗ Thị Kim	Ngân	Nữ	02/03/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
409	10675	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	Nữ	23/04/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
410	10386	Lê Văn	Phú	Nam	08/01/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
411	10239	Đinh Quý Hồng	Phúc	Nữ	04/11/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
412	10961	Trần Hải Duy	Quang	Nam	16/08/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
413	10964	Nguyễn Thành	Sinh	Nam	06/04/2004	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
414	10187	Nguyễn Thị Hoàng	Tài	Nữ	27/01/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
415	10265	Cao Hồng	Thắm	Nữ	01/11/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
416	10862	Nguyễn Minh	Thiện	Nam	18/06/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
417	10009	Lê Thị Kim	Thoa	Nữ	14/12/2005	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
418	10056	Nguyễn Thị Bích	Trân	Nữ	07/06/2007	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
419	10306	Huỳnh Thị Bảo	Trân	Nữ	30/10/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
420	10928	Nguyễn Thị Huỳnh	Tuyên	Nữ	28/09/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
421	10185	Bùi Huỳnh Tường	Vi	Nữ	30/10/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
422	10188	Trần Lê Quỳnh	Anh	Nữ	05/01/2008	CĐ - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
423	10503	Đỗ Nguyễn Minh	Huy	Nam	02/12/2008	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
424	10011	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	22/11/2004	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
425	10243	Lê Trần Ngọc	Linh	Nữ	05/06/2007	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
426	10148	Mai Văn	Quyết	Nam	12/10/2008	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
427	10417	Nguyễn Nhứt Như	Quỳnh	Nữ	22/11/1997	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
428	10245	Đặng Hoàng	Thông	Nam	05/06/2008	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
429	10976	Trần Nguyễn Kim	Thư	Nữ	20/08/2008	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
430	10398	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	Nữ	20/07/2008	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
431	10395	Nguyễn Thị Bảo	Uyên	Nữ	20/07/2008	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
432	10282	Tạ Nhất	Vinh	Nam	25/01/2008	CD - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
433	10041	Nguyễn Ngọc Thu	An	Nữ	11/11/2007	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
434	10252	Lê Hoài	An	Nữ	25/05/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
435	10173	Đặng Nguyễn Hồng	Anh	Nữ	20/05/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
436	10378	Nguyễn Ngọc Gia	Băng	Nữ	17/01/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
437	11038	Vũ Thị Kim	Chi	Nữ	10/03/2007	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
438	10419	Huỳnh Thị Thùy	Dương	Nữ	06/08/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
439	10073	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	02/06/2007	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
440	10101	Nguyễn Thị Bích	Hân	Nữ	31/10/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
441	10317	Lê Bảo	Hân	Nữ	01/08/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
442	10369	Nguyễn Khánh	Hân	Nữ	30/11/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
443	10039	Trần Ngọc	Hạnh	Nữ	27/04/2006	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
444	10336	K' Thị	Hảo	Nữ	11/04/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
445	10965	Nguyễn Thị Phương	Ly	Nữ	31/03/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
446	10423	Nguyễn Thị Xuân	Mây	Nữ	11/06/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
447	10242	Nguyễn Ngọc Huyền	My	Nữ	18/09/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
448	10507	Trần Tiến	Nam	Nam	06/10/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
449	10714	Hà Anh	Nguyên	Nam	13/04/2007	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
450	10236	Nguyễn Tịnh	Nguyên	Nữ	03/12/2007	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
451	10323	Lê Thị Thanh	Nhàn	Nữ	07/05/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
452	10449	Mai Kiều Thiện	Nhi	Nữ	28/09/2007	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
453	10981	Phan Nguyễn Ngẫu	Nhiên	Nữ	15/02/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
454	10342	Phạm Nguyễn Yến	Như	Nữ	18/10/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
455	10508	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	14/04/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
456	10867	Nguyễn Thị Thuý	Phương	Nữ	10/10/2006	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
457	10791	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	Nữ	06/10/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
458	10097	Trần Phạm Như	Quỳnh	Nữ	24/04/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
459	11047	Trần Như	Quỳnh	Nữ	04/09/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
460	10150	Nguyễn Huỳnh Tấn	Thành	Nam	01/12/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
461	10996	Lê Thanh	Thảo	Nữ	14/11/2007	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
462	10380	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	07/07/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
463	10418	Đỗ Anh	Thư	Nữ	16/08/2007	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
464	10421	Nguyễn Tạ Thanh	Thư	Nữ	17/12/2006	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
465	10997	Trần Thanh	Thùy	Nữ	31/05/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
466	10966	Nguyễn Vũ Bảo	Trâm	Nữ	15/02/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
467	10304	Dương Bảo	Trân	Nữ	26/07/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
468	10584	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	25/07/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
469	10070	Nguyễn Thị Phương	Trinh	Nữ	09/02/1996	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
470	10311	Nguyễn Thị Hồng	Trúc	Nữ	14/06/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
471	10383	Đoàn Thị Ngọc	Trúc	Nữ	08/10/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
472	10922	Võ Quỳnh Thanh	Trúc	Nữ	12/02/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
473	10100	Nguyễn Ngọc Đăng	Tuyến	Nam	25/05/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
474	10209	Cao Thị Mỹ	Uyên	Nữ	27/03/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
475	10310	Nguyễn Võ Ngọc Thanh	Uyên	Nữ	08/09/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
476	10509	Võ Huỳnh Thảo	Uyên	Nữ	23/11/2007	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
477	10479	Trần Ngọc Thảo	Vy	Nữ	23/11/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
478	10096	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	02/09/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
479	10255	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	07/02/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
480	10283	Phạm Ngọc Như	Ý	Nữ	27/09/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
481	10344	Mai Hoàng Kim	Yến	Nữ	31/03/2008	CD - Tiếng Anh	THPT	Đạt
482	10339	Lê Thanh	Danh	Nam	12/11/2007	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
483	10950	Nguyễn Cửu Minh	Duy	Nam	19/07/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
484	10213	Võ Huỳnh Kiều	Duyên	Nữ	02/01/2006	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
485	10128	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	Nữ	06/11/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
486	10174	Nguyễn Ngọc Huy	Hùng	Nam	16/08/2005	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
487	10162	Lê Trần Ngọc	Huy	Nam	20/10/2007	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
488	10195	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	11/10/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
489	10414	Lê Nhật Gia	Kỳ	Nam	28/05/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
490	11040	Trần Thu	Lệ	Nữ	04/09/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
491	10121	Trần Nguyễn Thiên	Long	Nam	29/10/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
492	10161	Trương Tuấn	Minh	Nam	18/10/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
493	10719	Nguyễn Trung	Nguyên	Nam	05/05/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
494	10277	Nguyễn Ngọc	Nguyễn	Nam	25/08/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
495	10141	Võ Trung	Nhân	Nam	24/10/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
496	10574	Trần Thành	Phát	Nam	28/09/2007	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
497	10127	Mai Nguyễn Hồng	Thắm	Nữ	12/01/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
498	10322	Ngô Văn	Thịnh	Nam	20/03/2006	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
499	10059	Huỳnh Công	Tính	Nam	12/02/2007	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
500	10853	Văn Tấn	Tính	Nam	05/08/2007	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
501	10284	Nguyễn Quốc	Việt	Nam	03/11/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
502	10190	Lê Công	Vinh	Nam	07/03/2008	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
503	10957	Trần Văn	Vũ	Nam	16/08/1985	CD - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
Trung cấp								
1	80436	Nguyễn Thế	Bảo	Nam	21/03/2010	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
2	80154	Bùi Thanh	Danh	Nam	13/04/2009	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
3	81019	K' Đại	Duẩn	Nam	10/12/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
4	80797	Nguyễn Phước	Duy	Nam	15/08/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
5	80800	Nguyễn Phát	Hiền	Nam	02/08/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
6	81016	K' Ái Đức Nhi Tiên	Hoàng	Nam	12/12/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
7	80521	Nguyễn Quốc	Hung	Nam	25/09/2010	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
8	80639	Phạm Trần Ngọc	Hung	Nam	28/12/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
9	80911	Trần Tuấn	Hung	Nam	05/03/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
10	80031	Nguyễn Thái	Khang	Nam	01/01/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
11	80590	Nguyễn Đỗ	Khang	Nam	05/05/2010	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
12	80947	Lê Đăng	Khoa	Nam	08/09/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
13	80752	Lâm Cóc	Lồng	Nam	30/10/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
14	80601	Hồ Hoàng	Nam	Nam	01/10/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
15	80728	Cao Lê Bảo	Nam	Nam	19/04/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
16	80821	Nguyễn Anh	Nhật	Nam	13/05/2010	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
17	80065	Trần Minh	Quân	Nam	23/06/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
18	80621	Nguyễn Lê Thanh	Tâm	Nam	29/08/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
19	80877	Võ Chí	Thiện	Nam	12/10/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
20	80842	Trần Đăng Xuân	Tiến	Nam	16/03/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
21	80152	Đào Văn	Tính	Nam	20/06/2009	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
22	80744	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	03/04/2009	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
23	80573	Châu Mai Hiền	Tường	Nam	08/12/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
24	80066	Nguyễn Văn	Ủy	Nam	10/03/2010	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
25	80470	Thanh Hoàng	Việt	Nam	28/09/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
26	80309	Nguyễn Lê	Vượt	Nam	01/11/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
27	80541	Bùi Ngọc Phương	An	Nữ	07/11/2011	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
28	80475	Mai Thị Ngọc	Bích	Nữ	25/01/2007	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
29	80043	Võ Trương Khánh	Duyên	Nữ	25/09/2011	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
30	80496	Nguyễn Đàm Thị Kim	Duyệt	Nữ	06/05/2011	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
31	80697	Võ Nguyễn Bảo	Hân	Nữ	10/03/2011	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
32	80286	Nguyễn Thùy Bích	Hào	Nữ	05/01/2011	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
33	80358	Nguyễn Hà Tuyết	Hương	Nữ	27/08/2010	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
34	80396	Nguyễn Đức Anh	Khoa	Nam	21/05/2008	TC - Công nghệ may	THPT	Đạt
35	80273	Bùi Trung	Kiên	Nam	18/05/2001	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
36	80002	Nguyễn Đỗ Mai	Linh	Nữ	25/10/2008	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
37	80745	Huỳnh Thị Ánh	Ly	Nữ	28/12/2010	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
38	80930	Huỳnh Thanh	Ngọc	Nữ	20/03/2011	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
39	80832	Hồ Như	Quỳnh	Nữ	30/12/2011	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
40	80992	Trương Thị Thanh	Sương	Nữ	17/07/2009	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
41	80648	Phương Tiểu	Thanh	Nữ	27/10/1995	TC - Công nghệ may	THPT	Đạt
42	80387	Mai Thị Anh	Thư	Nữ	28/10/2008	TC - Công nghệ may	THPT	Đạt
43	80542	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	22/09/2011	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
44	80401	Lê Tường	Vy	Nữ	18/06/2011	TC - Công nghệ may	THCS	Đạt
45	80807	Lê Gia	An	Nam	28/09/2009	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
46	80561	Nguyễn Quốc	Ân	Nam	07/02/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
47	80593	Võ Quốc	Bảo	Nam	30/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
48	80665	Nguyễn Ngọc	Bảo	Nam	10/09/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
49	80873	Nguyễn Chí	Bảo	Nam	04/11/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
50	80851	Ngũ Nguyên	Chăm	Nam	23/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
51	80125	Phạm Minh	Châu	Nam	18/09/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
52	80870	Nguyễn Quốc	Cường	Nam	24/08/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
53	80637	Đỗ Xuân	Danh	Nam	06/11/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
54	80217	Mai Đỗ Tiến	Đạt	Nam	21/12/2009	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
55	80407	Võ Văn	Đạt	Nam	13/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
56	80668	Lê Quốc	Đạt	Nam	23/02/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
57	80709	Nguyễn Gia	Đạt	Nam	24/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
58	80799	Mang Tấn	Đạt	Nam	28/11/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
59	81008	Nguyễn Minh	Đạt	Nam	23/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
60	80577	Vũ Đình Bình	Đô	Nam	17/11/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
61	80472	Phan Hoàng	Dũ	Nam	23/03/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
62	80757	Nguyễn Minh	Đức	Nam	18/09/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
63	80510	Vũ Đình Anh	Dũng	Nam	27/11/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
64	80618	Phan Lê Quốc	Dương	Nam	04/11/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
65	80013	Lê Thanh	Duy	Nam	24/11/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
66	80049	Nguyễn Lê Bảo	Duy	Nam	28/06/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
67	80617	Trần Khánh	Duy	Nam	19/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
68	80005	Trần Nhựt	Hào	Nam	28/6/2004	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
69	80647	Trần Đình	Hào	Nam	12/05/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
70	80622	Trịnh Hoàng Minh	Hiệp	Nam	05/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
71	80968	Lê Quang	Hòa	Nam	05/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
72	80047	Nguyễn Gia	Huy	Nam	21/06/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
73	80532	Lê Quốc	Huy	Nam	30/09/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
74	80669	Trần Thanh Gia	Huy	Nam	13/08/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
75	80801	Võ Minh	Huy	Nam	13/02/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
76	80834	Phạm Nhật	Huy	Nam	14/04/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
77	80889	Lê Văn Gia	Huy	Nam	19/06/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
78	80979	Đỗ Quốc	Huy	Nam	16/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
79	80990	Phạm Hiếu	Huy	Nam	30/05/2008	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
80	80033	Lê Dũng	Khang	Nam	06/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
81	80400	Dương Nguyễn Bảo	Khang	Nam	28/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
82	80587	Lê Hoàng Quốc	Khang	Nam	19/04/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
83	80612	Nguyễn Khánh	Khang	Nam	31/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
84	80767	Nguyễn Minh	Khang	Nam	16/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
85	80943	Nguyễn Chí	Khang	Nam	06/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
86	80713	Hồ Hoàng Nhật	Khánh	Nam	08/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
87	81004	Nguyễn Minh	Khánh	Nam	16/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
88	80872	Nguyễn Huỳnh Đăng	Khoa	Nam	07/06/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
89	80953	Võ Bảo	Khoa	Nam	19/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
90	80707	Nguyễn Minh	Khôi	Nam	29/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
91	80727	Nguyễn Anh	Khôi	Nam	22/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
92	80777	Cao Minh	Khôi	Nam	18/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
93	80860	Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	28/10/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
94	80670	Ngô Minh	Kiên	Nam	24/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
95	80489	Nguyễn Hoàng	Lâm	Nam	13/11/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
96	80473	Đình Quang	Liêm	Nam	28/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
97	80816	Nguyễn Phạm Bảo	Long	Nam	18/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
98	80488	Nguyễn Hữu	Luân	Nam	19/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
99	80871	Nguyễn Thành	Luân	Nam	30/08/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
100	80909	Phạm Vũ	Luân	Nam	01/12/2005	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
101	80795	K	Lượng	Nam	12/11/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
102	80914	Nguyễn Duy	Mạnh	Nam	29/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
103	80692	Đường Gia	Minh	Nam	13/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
104	80793	Nguyễn Triệu Hoàng	Minh	Nam	04/04/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
105	80747	Dương Hoàng	Nghĩa	Nam	20/08/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
106	80989	Đặng Thanh	Nghĩa	Nam	23/04/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
107	80477	Nguyễn Khánh	Nguyên	Nam	18/06/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
108	80567	Trần Nguyễn Anh	Nguyên	Nam	22/11/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
109	80721	Trần Đan	Nguyên	Nam	20/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
110	80238	Thái Hoàng Duy	Nhân	Nam	26/01/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
111	80891	Thái Thành	Nhân	Nam	18/04/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
112	80575	Phan Minh	Nhật	Nam	21/11/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
113	80761	Vũ Đăng	Nhật	Nam	24/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
114	80406	Nguyễn Châu Tấn	Phát	Nam	22/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
115	80762	Tăng Thiện Đức	Phát	Nam	20/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
116	80803	Nguyễn Tiến	Phát	Nam	05/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
117	80857	Huỳnh Khánh	Phong	Nam	20/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
118	80048	Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	12/07/2009	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
119	81007	K Nguyễn Chí	Phương	Nam	17/05/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
120	80259	Lê Hoàng	Quân	Nam	23/12/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
121	80912	Nguyễn Ngọc Hoàng	Quân	Nam	05/09/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
122	81048	HỒ THANH	QUÂN	Nam	02/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
123	80944	Trần Tuấn	Quỳnh	Nam	17/09/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
124	80025	Huỳnh Xuân	Sang	Nam	19/09/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
125	80991	Nguyễn Thành	Son	Nam	01/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
126	80014	Cao Hữu	Tài	Nam	09/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
127	80556	Lê Minh	Tâm	Nam	19/06/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
128	80843	Nguyễn Duy	Tâm	Nam	24/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
129	80932	Nguyễn Phan Nhật	Tâm	Nam	08/04/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
130	80936	Trịnh Ngọc	Tân	Nam	07/11/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
131	80741	Đổng Nguyễn Cao	Tấn	Nam	15/05/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
132	80778	Hoàng	Thắng	Nam	12/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
133	80967	Nguyễn Đức	Thắng	Nam	22/10/2005	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
134	80111	Huỳnh Ngọc	Thành	Nam	13/01/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
135	80520	Huỳnh Nguyễn Tiến	Thành	Nam	26/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
136	80605	Phạm Võ Hoàng	Thiên	Nam	20/12/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
137	80794	Mang Văn	Thiên	Nam	27/05/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
138	80706	Nguyễn Huỳnh Phúc	Thịnh	Nam	04/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
139	80476	Nguyễn Phan Minh	Thức	Nam	15/02/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
140	81006	Đoàn Trọng	Thức	Nam	12/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
141	80945	Dương Văn	Tiến	Nam	30/08/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
142	81028	Nguyễn Nhựt	Trí	Nam	25/04/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
143	80840	Lê Công	Triết	Nam	20/06/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
144	80820	Nguyễn Anh	Trung	Nam	08/09/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
145	80642	Văn Công	Trường	Nam	15/03/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
146	80755	Nguyễn Mạnh	Trường	Nam	17/11/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
147	81042	Võ Trần Nhật	Tú	Nam	04/06/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
148	80678	Nguyễn Thành	Tuấn	Nam	03/10/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
149	80490	Nguyễn Anh	Vũ	Nam	13/09/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
150	80603	Tăng Uy	Vũ	Nam	10/10/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
151	80524	Huỳnh Trọng	Ánh	Nam	17/02/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
152	80064	Nguyễn Nhật	Bảo	Nam	03/03/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
153	80607	Thái Hoàng Hoài	Bảo	Nam	29/04/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
154	81035	Nguyễn Văn	Bình	Nam	20/08/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
155	80018	Lê Quốc	Cường	Nam	28/05/2010	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
156	80456	Huỳnh Thiên	Đức	Nam	27/10/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
157	80846	Bá Đặng Hoàn	Duy	Nam	25/08/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
158	80337	Bùi Minh	Hà	Nam	24/11/2008	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
159	81030	Lê Công	Hiển	Nam	08/07/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
160	80994	Nguyễn Ngọc	Hiệp	Nam	15/11/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
161	80461	Hà Nhật Quý	Hòa	Nam	16/08/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
162	80004	Nguyễn Hữu	Hung	Nam	02/12/1993	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
163	80467	Trần Tuấn	Hung	Nam	21/09/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
164	80192	Lê Trung	Huy	Nam	05/04/2010	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
165	80731	Nguyễn Hồng Minh	Huy	Nam	07/02/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
166	80969	Võ Quốc	Huy	Nam	20/02/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
167	80515	Dương Gia	Khải	Nam	12/02/2008	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
168	80779	Lê Văn	Khải	Nam	17/10/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
169	80465	Phạm Bảo	Khang	Nam	09/11/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
170	80746	Trần Quốc Dương	Khang	Nam	14/03/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
171	80844	Lê Đình	Khang	Nam	31/07/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
172	81034	Hoàng Gia	Khang	Nam	27/10/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
173	80262	Nguyễn Vệ	Không	Nam	17/08/2009	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
174	80988	Lê Trung	Kiên	Nam	22/10/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
175	80878	Huỳnh Thái	Kỳ	Nam	22/12/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
176	80511	Đoàn Lê Thanh	Lâm	Nam	17/7/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
177	80708	Nguyễn Trí	Lộc	Nam	17/01/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
178	80437	Nguyễn Hoàng Ngọc	Minh	Nam	15/06/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
179	80696	Mai Trung	Nghĩa	Nam	08/11/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
180	80458	Lê Gia	Nguyên	Nam	26/06/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
181	80836	Phan Minh	Nhân	Nam	14/05/2010	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
182	81041	Nguyễn Hữu	Nhân	Nam	06/12/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
183	80903	Nguyễn Ngọc	Phú	Nam	22/10/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
184	80897	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	22/06/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
185	80522	Cao Vũ	Quang	Nam	13/11/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
186	80015	Dụng Trung	Quốc	Nam	29/08/2010	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
187	81044	Võ Văn Thái	Son	Nam	23/11/2008	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
188	80062	Lê Tiến	Sỹ	Nam	06/11/2010	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
189	80760	Trần Nền	Thiện	Nam	21/05/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
190	80805	Nguyễn Ngô Ngọc	Tính	Nam	31/07/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
191	80685	Huỳnh Đức Hoàng	Trí	Nam	08/10/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
192	80375	Đào Văn	Trình	Nam	14/09/1994	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
193	80855	Nguyễn Nhật	Trung	Nam	21/06/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
194	80201	Nguyễn Văn	Tuấn	Nam	03/02/2008	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
195	80546	Trần Thiện	Văn	Nam	09/12/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
196	80701	Hồ Thái	Việt	Nam	02/06/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
197	80480	Đàm Quang	Vinh	Nam	18/09/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
198	80021	Lê Quốc	Vũ	Nam	27/08/2009	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
199	80881	Nguyễn Anh	Vũ	Nam	16/05/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
200	80285	Phạm Ngọc	Vương	Nam	12/09/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
201	80595	Phạm Bá Thanh	Vương	Nam	02/12/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
202	80725	Võ Lê Khả	Ái	Nữ	10/04/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
203	80613	Diệp Ngọc Duyên	An	Nữ	12/12/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
204	80874	Nguyễn Mai Duy	Bảo	Nam	18/01/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
205	80937	Trần Nguyễn Mỹ	Chi	Nữ	31/05/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
206	80789	Dương Nguyễn	Đan	Nữ	01/01/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
207	80819	Trần Hữu	Đức	Nam	05/06/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
208	80720	Huỳnh Lê Thị Ánh	Dương	Nữ	09/10/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
209	80554	Trần Ngọc Gia	Hân	Nữ	02/02/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
210	80682	Bùi Minh	Hằng	Nữ	09/09/2010	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
211	80823	Nguyễn Bích	Hương	Nữ	22/05/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
212	80397	Dương Thị Thanh	Hường	Nữ	21/10/2009	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
213	80588	Nguyễn Gia	Huy	Nam	30/05/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
214	80763	Huỳnh Mai Ngọc	Huyền	Nữ	27/10/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
215	80481	Trần Anh	Khôi	Nam	31/12/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
216	80876	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	12/06/2005	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
217	80553	Tường Nguyễn Ánh	My	Nữ	10/09/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
218	80578	Nguyễn Lê Hoàng	Ngân	Nữ	05/01/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
219	80592	Hồ Bảo	Ngân	Nữ	13/07/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
220	80003	Võ Huỳnh Thảo	Nguyên	Nữ	09/07/2004	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
221	81039	Nguyễn Ngọc Bảo	Nguyên	Nữ	07/06/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
222	80854	Lê Nguyễn Anh	Thi	Nữ	15/04/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
223	80895	Nguyễn Lê Thanh	Tiến	Nam	16/11/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
224	80712	Cao Thùy	Trâm	Nữ	27/12/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
225	80491	Nguyễn Lê Huyền	Trân	Nữ	04/07/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
226	80105	Vũ Thị Kiều	Trang	Nữ	18/06/2006	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
227	80438	Phạm Thị Ngọc	Trang	Nữ	07/08/1998	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
228	80623	Phan Ngọc Huyền	Trang	Nữ	08/07/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
229	80749	Nguyễn Lê Tường	Vân	Nữ	10/06/2011	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
230	80466	Võ Thanh	Xuân	Nữ	28/12/2009	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
231	80847	Nguyễn Đăng Thanh	An	Nam	16/11/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
232	80886	Trịnh Vĩ	An	Nam	01/05/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
233	80641	Trương Hoài	Ân	Nam	06/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
234	80451	Lâm Quốc	Anh	Nam	21/01/2004	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
235	80512	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	Nam	19/04/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
236	80732	Lê Thị Ngọc	Bích	Nữ	09/11/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
237	80596	Hoàng Trương Thanh	Bình	Nữ	20/10/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
238	80027	Từ Sĩ	Đăng	Nam	08/08/2008	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
239	80032	Trần Quốc	Danh	Nam	10/06/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
240	80609	Lê Ngọc	Diễm	Nữ	06/06/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
241	80291	Bùi Thị	Dung	Nữ	18/08/2009	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
242	80544	Lê Thanh	Hải	Nam	18/12/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
243	80024	Phạm Nguyễn Mỹ	Hằng	Nữ	07/02/2010	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
244	80640	Phạm Quốc	Hào	Nam	29/01/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
245	80737	Nguyễn Dương Anh	Hào	Nam	16/07/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
246	80875	Nguyễn Khắc	Hiếu	Nam	07/11/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
247	81017	Huỳnh Trung	Hiếu	Nam	30/10/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
248	80946	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	02/08/1989	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
249	80704	Võ Thị Thu	Hồng	Nữ	27/09/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
250	80699	Lê Hữu	Huân	Nam	08/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
251	80072	Nguyễn Phạm Anh	Hùng	Nam	06/06/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
252	80775	Lê Võ Hoàng	Hung	Nam	29/10/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
253	81046	Huỳnh Lê Gia	Hung	Nam	02/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
254	80112	Lê Đức	Huy	Nam	30/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
255	80624	Lê Gia	Huy	Nam	10/11/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
256	80939	Nguyễn Minh	Huy	Nam	20/11/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
257	80963	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	12/06/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
258	80650	Nguyễn Gia	Khang	Nam	21/10/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
259	80758	Phạm Bảo	Khang	Nam	21/12/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
260	80768	Nguyễn An	Khang	Nam	16/03/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
261	80627	Đặng Huy	Khánh	Nam	30/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
262	80631	Phạm Trương Bảo	Khánh	Nam	25/11/2009	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
263	80738	Bùi Gia	Khiêm	Nam	29/07/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
264	80771	Dương Trần Đăng	Khoa	Nam	02/10/2010	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
265	80859	Bùi Anh	Khoa	Nam	12/11/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
266	80833	Đinh Thị Ngọc	Kiều	Nữ	12/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
267	80591	Nguyễn Thụy Mỹ	Kim	Nữ	12/03/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
268	80711	Nguyễn Quốc	Lâm	Nam	01/04/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
269	80046	Huỳnh Nguyễn Ngọc	Liêm	Nam	11/12/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
270	80523	Nguyễn Ngọc Bá	Linh	Nữ	07/04/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
271	80606	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	Nữ	09/02/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
272	80630	Lê Thành	Lương	Nam	25/03/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
273	80411	Trần Khôi	Minh	Nam	25/03/2009	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
274	80221	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngân	Nữ	02/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
275	80610	Huỳnh Thị Mỹ	Nhi	Nữ	29/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
276	80804	Ngô Khánh	Như	Nữ	14/06/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
277	80703	Vũ Hồng	Nương	Nữ	23/03/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
278	80845	Hường Vĩnh	Phát	Nam	07/06/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
279	80825	Phùng Thanh	Phong	Nam	03/10/2010	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
280	80263	Trần Thiên	Phúc	Nam	22/09/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
281	80626	Lý Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	28/04/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
282	80691	Hồ Thiện	Phúc	Nam	21/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
283	80993	Phạm Thiên	Phước	Nam	05/07/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
284	80319	Nguyễn Đan	Phương	Nữ	30/10/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
285	80052	Nguyễn Nguyên	Quân	Nam	01/08/2006	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
286	80299	Nguyễn Vũ Hoàng	Quân	Nam	17/11/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
287	80619	Đồng Minh	Quân	Nam	03/05/2010	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
288	80568	Lưu Hào	Quang	Nam	11/02/2010	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
289	80040	Nguyễn Phan Quang	Quy	Nam	14/02/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
290	80733	Nguyễn Ngọc	Sang	Nam	04/12/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
291	80849	Trương Tấn	Tài	Nam	29/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
292	80869	Dương Thành	Tài	Nam	02/07/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
293	80533	Trần Đức	Tâm	Nam	09/09/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
294	80054	Nguyễn Minh	Thành	Nam	30/04/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
295	80942	Nguyễn Duy	Thành	Nam	27/10/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
296	80913	Nguyễn Hoàng Mỹ	Thiện	Nữ	09/01/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
297	80722	Nguyễn Quốc	Thịnh	Nam	22/09/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
298	80856	Ngô Đức	Thịnh	Nam	22/06/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
299	80750	Hoàng Mỹ	Thư	Nữ	29/07/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
300	80783	Trần Thị Mỹ	Tiên	Nữ	29/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
301	80001	Hoàng Thị	Tính	Nữ	02/01/2001	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
302	80686	Nguyễn Ngọc Hoàng	Trân	Nữ	19/10/2010	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
303	80954	Võ Thị Bích	Trân	Nữ	15/12/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
304	80453	Nguyễn Hữu Minh	Triết	Nam	24/09/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
305	80645	Nguyễn Tiến	Triều	Nam	27/10/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đối tượng	Kết quả xét tuyển
306	80827	Nguyễn Lê Duy	Triều	Nam	18/08/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
307	80331	Lê Bá	Trực	Nam	14/07/2010	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
308	80838	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	04/06/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
309	80227	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	31/07/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
310	80611	Phạm Trần Kim	Tuyền	Nữ	07/05/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
311	80671	Nguyễn Hoàng Khánh	Vân	Nữ	02/07/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
312	80802	Mang	Vĩ	Nam	28/07/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
313	80748	Lê Thu	Vy	Nữ	24/02/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
314	80616	Đỗ Tuấn	Anh	Nam	18/08/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
315	80684	Phan Trường	Anh	Nam	09/04/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
316	80893	Dương Minh	Bảo	Nam	13/09/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
317	80540	Nguyễn Phan Thanh	Bình	Nam	21/05/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
318	80952	Nguyễn Phúc	Chương	Nam	19/11/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
319	80563	Nguyễn Việt	Cường	Nam	09/06/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
320	80298	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	17/11/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
321	80769	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	18/04/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
322	80935	Nguyễn Minh	Đức	Nam	06/12/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
323	80634	Nguyễn Hoàng	Dũng	Nam	17/07/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
324	80388	Huỳnh Quang	Duy	Nam	01/03/2009	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
325	80653	Nguyễn Bảo	Duy	Nam	03/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
326	80680	Trần Nguyễn Quốc	Duy	Nam	02/12/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
327	80729	Nguyễn Hoàng Bảo	Duy	Nam	01/09/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
328	80519	Lê Ngọc	Hải	Nam	12/09/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
329	80557	Lương Gia	Hào	Nam	09/06/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
330	80357	Lê Minh	Hoài	Nam	28/05/2009	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
331	80644	Nguyễn Trung	Hoàng	Nam	30/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
332	80359	Nguyễn Thanh	Hung	Nam	13/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
333	80493	Lê Tuấn	Hung	Nam	31/08/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
334	80674	Lê Ngọc	Hung	Nam	19/01/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
335	80785	Nguyễn Khánh	Hung	Nam	18/05/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
336	80151	Bùi Văn	Huy	Nam	17/05/2009	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
337	80809	Thái Hoàng Gia	Huy	Nam	22/03/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
338	80818	Ngô Gia	Huy	Nam	03/04/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
339	80885	Lâm Vĩnh	Huy	Nam	05/09/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
340	80975	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	06/07/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
341	81020	Ngô Gia	Huy	Nam	17/06/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
342	80664	Nguyễn	Huỳnh	Nam	11/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
343	80261	Phan Hoàng	Khải	Nam	10/08/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
344	80016	Lê Nguyễn Tuấn	Khang	Nam	05/03/2009	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
345	80710	Nguyễn Bảo	Khang	Nam	23/08/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
346	80796	Lê Trần Minh	Khang	Nam	13/03/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
347	80892	Ngô Trần Gia	Khang	Nam	21/09/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
348	80211	Phạm Ngọc	Khánh	Nam	29/07/2009	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đối tượng	Kết quả xét tuyển
349	80020	Đặng Anh	Khoa	Nam	18/04/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
350	80220	Lê Trần Anh	Khoa	Nam	21/04/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
351	80482	Trần Ngọc	Khoa	Nam	17/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
352	80683	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	24/07/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
353	80814	Võ Anh	Khôi	Nam	06/07/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
354	80940	Nguyễn Quốc	Kiệt	Nam	10/07/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
355	80535	Dương Hoàng Hải	Lâm	Nam	27/03/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
356	80455	Nguyễn Anh	Lập	Nam	24/04/2005	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
357	80718	Nguyễn Chí	Linh	Nam	19/11/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
358	80938	Nguyễn Lê Duy	Lợi	Nam	18/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
359	80625	Nguyễn Thành	Long	Nam	06/05/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
360	80514	Nguyễn Bảo	Luân	Nam	19/11/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
361	80986	Tổng Khánh Bảo	Luân	Nam	21/04/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
362	80598	Lê Minh	Lượng	Nam	02/07/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
363	80879	Trương Văn	Lưu	Nam	01/02/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
364	80772	Trần Nhật	Minh	Nam	21/07/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
365	80831	Nguyễn Ngọc	Minh	Nam	20/03/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
366	80828	Nguyễn Phương	Nam	Nam	31/05/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
367	80984	Nguyễn Hoàng Bảo	Nam	Nam	11/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
368	80193	Nguyễn Minh	Nhân	Nam	05/06/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
369	81029	Lê Trần Tuấn	Nhiên	Nam	10/08/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
370	80638	Nguyễn Lê Ngọc	Phát	Nam	12/12/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
371	80852	Nguyễn Trọng	Phát	Nam	29/08/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
372	80233	Nguyễn Hồng	Phi	Nam	26/04/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
373	80539	Nguyễn Võ Nam	Phi	Nam	15/07/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
374	81045	Trần Lê	Phong	Nam	07/12/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
375	80841	Huỳnh Minh Trọng	Phú	Nam	16/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
376	80564	Nguyễn Minh	Phúc	Nam	11/07/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
377	80636	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	17/06/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
378	80368	Kim Đông	Phương	Nam	10/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
379	80565	Nguyễn Minh	Quân	Nam	16/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
380	80787	Lê Trung Sỹ	Quân	Nam	13/06/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
381	80907	Lê Tấn	Quỳnh	Nam	04/03/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
382	80531	Nguyễn Phúc	Sâm	Nam	16/03/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
383	80354	Trương Minh	Sang	Nam	04/12/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
384	80651	Lê Hoàng Minh	Sang	Nam	01/01/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
385	80077	Trương Anh	Tài	Nam	19/01/2006	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
386	80890	Nguyễn Ngọc	Thạch	Nam	26/11/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
387	80888	Huỳnh Quốc	Thắng	Nam	17/02/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
388	80478	Nguyễn Văn	Thành	Nam	29/07/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
389	80837	Đoàn Nguyễn Trí	Thành	Nam	12/06/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
390	80980	Nguyễn Vĩnh	Thành	Nam	11/05/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
391	80629	Phạm Thành	Thảo	Nam	09/12/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
392	80632	Võ Sỹ	Thịnh	Nam	19/05/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
393	80528	Phạm Thành	Thông	Nam	24/12/2005	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
394	80882	Đinh Tiến	Thuận	Nam	04/11/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
395	80835	Nguyễn Ngọc	Tiến	Nam	11/02/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
396	80614	Huỳnh Công Đức	Trí	Nam	17/09/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
397	80815	Huỳnh Hồng	Triệu	Nam	29/08/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
398	80972	Đinh Tiến	Trình	Nam	21/05/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
399	80088	Nguyễn Hữu	Trọng	Nam	03/07/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
400	80743	Nguyễn Thiên	Trọng	Nam	14/02/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
401	81023	Nguyễn Văn	Trọng	Nam	27/02/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
402	80687	Ngô Minh	Trung	Nam	19/05/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
403	80736	Đoàn Nhất	Trung	Nam	31/10/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
404	80884	Nguyễn Tấn	Trường	Nam	27/08/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
405	80643	Võ Tuấn	Tú	Nam	21/03/2008	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
406	80848	Phan Thanh	Tú	Nam	07/09/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
407	80494	Trương Anh	Tuấn	Nam	10/08/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
408	80633	Phạm Huy	Tuấn	Nam	04/03/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
409	80770	Nguyễn Trần Ngọc	Tuấn	Nam	24/05/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
410	80933	Nguyễn Huy	Tường	Nam	24/04/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
411	80894	Trần Thanh	Vang	Nam	03/08/2005	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
412	80408	Võ Quốc	Việt	Nam	29/12/2008	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
413	80829	Đỗ Thành	Vinh	Nam	09/01/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
414	80663	Nguyễn Tấn	Vũ	Nam	31/03/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
415	80896	Nguyễn Đăng	Vũ	Nam	31/05/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
416	80955	Nguyễn Đoàn Đăng	Vương	Nam	16/10/2010	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
417	80977	Hồ Tá	Vương	Nam	25/06/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
418	80798	Trần Thị Thu	Anh	Nữ	06/09/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
419	80904	Nguyễn Tú	Anh	Nam	09/02/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
420	80742	Trần Ngọc Bảo	Châu	Nữ	23/10/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
421	80780	Nguyễn Văn Trung	Hiếu	Nam	12/01/2003	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
422	80581	Mạc Tấn	Hung	Nam	28/04/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
423	80917	Võ Tuấn	Kiệt	Nam	12/08/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
424	80973	Trần Lý Uyên	Lam	Nữ	20/04/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
425	80628	Võ Thị Thúy	Ly	Nữ	23/08/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
426	80698	Cao Thị Hoàng	Lý	Nữ	15/10/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
427	80527	Trần Thị Bích	Ngọc	Nữ	09/04/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
428	80517	Phạm Thanh	Nhàn	Nữ	14/10/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
429	80717	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	Nữ	06/08/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
430	80424	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	08/04/2008	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
431	80730	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	04/02/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
432	80530	Nguyễn Ngọc	Thắm	Nữ	01/05/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
433	80365	Nguyễn Ngọc Đức	Thảo	Nam	23/05/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
434	80495	Đinh Ngọc Dạ	Thảo	Nữ	16/09/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
435	81018	Nguyễn Phạm Đoan	Thoa	Nữ	11/04/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
436	80600	Ngô Thủy	Tiên	Nữ	02/01/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
437	80784	Nguyễn Lê Hà	Tiên	Nữ	18/08/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
438	80518	Nguyễn Ngọc Phương	Trân	Nữ	09/04/2009	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
439	80695	Trần Ngọc Bảo	Trân	Nữ	24/06/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
440	80811	Lê Thị Thanh	Trúc	Nữ	03/04/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
441	80006	Bùi Thị Tú	Uyên	Nữ	17/03/2008	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
442	80537	Hoàng Thị Kim	Vân	Nữ	23/10/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
443	80880	Đỗ Võ Tường	Vi	Nữ	19/06/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
444	80672	Lê Khánh	Hưng	Nam	01/02/2011	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
445	80545	Võ Ngọc Phương	Nhi	Nữ	21/12/2011	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
446	80689	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	Nữ	01/04/2011	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
447	80410	Hoàng	Thủy	Nữ	07/03/2011	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
448	80705	Phan Linh	Trang	Nữ	18/10/2011	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
449	80839	Nguyễn Phương	Trình	Nữ	02/04/2011	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
450	80413	Nguyễn Phạm Đạo	Trung	Nam	04/04/1986	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
451	80734	Đinh Phương	Uyên	Nữ	20/11/2011	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
452	80468	Trần Ngọc Thảo	Vy	Nữ	22/01/2011	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
453	80858	Ngô Thị Hồng	Ân	Nữ	12/01/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
454	80579	Phạm Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	06/11/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
455	80826	Trương Hoàng Phương	Anh	Nữ	18/10/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
456	81025	Lê Gia	Bảo	Nam	04/11/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
457	80499	Phạm Thị Yến	Chi	Nữ	02/01/2005	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
458	80949	Đỗ Thị Kim	Chi	Nữ	18/01/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
459	80559	Đặng Nguyễn Khánh	Hà	Nữ	06/12/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
460	80677	Huỳnh Ngọc Bảo	Hân	Nữ	20/10/2010	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
461	80887	Trần Huỳnh Gia	Hân	Nữ	22/10/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
462	80652	Nguyễn Thị Minh	Hằng	Nữ	01/02/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
463	80570	Lại Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	17/03/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
464	80830	Châu Diệp Xuân	Hoa	Nữ	22/09/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
465	80970	Trần Tuấn	Huy	Nam	28/03/2010	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
466	80646	Nguyễn Duy	Khang	Nam	18/12/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
467	80649	Lê Bảo	Khang	Nam	16/07/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
468	80751	Đoàn Ngọc Bảo	Khang	Nam	05/11/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
469	80497	Huỳnh Ngọc Thiên	Kim	Nữ	01/07/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
470	80551	Nguyễn Trương Thùy	Lâm	Nữ	11/07/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
471	80604	Châu Ngọc Yến	Linh	Nữ	06/06/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
472	80037	Đỗ Bích	Ly	Nữ	27/07/2010	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
473	80690	Nguyễn Thanh Trà	My	Nữ	24/08/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
474	80602	Nguyễn Ngọc Huyền	Na	Nữ	20/10/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
475	80995	Trần Thị Thanh	Nga	Nữ	19/07/2008	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
476	80948	Võ Thị Kim	Ngân	Nữ	09/12/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
477	80589	Hà Khánh	Ngọc	Nữ	15/07/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đôi tượng	Kết quả xét tuyển
478	80366	Nguyễn Phạm Bảo	Nguyên	Nữ	17/04/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
479	80824	Phạm Nhân Thanh	Nhã	Nữ	12/01/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
480	80389	Lê Nguyễn Uyên	Nhi	Nữ	29/03/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
481	80739	Trần Bảo	Nhi	Nữ	15/09/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
482	81005	Văn Ngọc Yến	Nhi	Nữ	24/09/2010	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
483	80558	Phạm Thị Tuyết	Như	Nữ	26/04/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
484	80067	Nguyễn Trần Nguyên	Phúc	Nam	31/08/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
485	80608	Nguyễn Nhã	Phương	Nữ	07/11/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
486	80810	Võ Ngọc Uyên	Phương	Nữ	14/10/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
487	80724	Nguyễn Thị Phương	Thanh	Nữ	15/08/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
488	80498	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	12/09/2010	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
489	80759	Nguyễn Thành	Thiện	Nam	10/03/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
490	80367	Nguyễn Ngọc Đức	Thuận	Nam	23/05/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
491	80765	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thương	Nữ	08/12/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
492	80585	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	29/10/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
493	80898	Nguyễn Võ Hoàng	Ti	Nam	12/12/2008	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
494	80513	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	20/12/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
495	80694	Trần Thị Bích	Trâm	Nữ	27/09/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
496	80654	Nguyễn Ngọc Minh	Trân	Nữ	18/11/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
497	80026	Lâm Thị Kim	Trang	Nữ	08/05/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
498	80700	Huỳnh Lê Thiết	Triệu	Nam	04/06/2009	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
499	80576	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	18/11/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
500	80716	Lê Ngọc Bảo	Tuyền	Nữ	22/10/2010	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
501	80597	Thái Thị Thanh	Vân	Nữ	06/03/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
502	80850	Trần Thị Thanh	Vân	Nữ	25/10/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
503	80038	Lê Thị	Vui	Nữ	01/01/2010	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
504	80060	Trần Thị Kiều	Vy	Nữ	02/02/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
505	80350	Dương Đình Triệu	Vỹ	Nam	02/11/2008	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt
506	80582	Lê Võ Hoài Bảo	An	Nam	07/04/2010	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
507	80766	Đào Duy	Bảo	Nam	23/08/2007	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
508	80667	Bùi Công	Danh	Nam	29/12/2009	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
509	80562	Nguyễn Tấn	Dũng	Nam	03/12/2011	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
510	80822	Nguyễn Ngọc	Duy	Nam	03/06/2011	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
511	80774	Đỗ Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	30/08/2011	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
512	80516	Nguyễn Trần Bảo	Long	Nam	07/09/2011	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
513	80068	Nguyễn Lê Anh	Minh	Nam	12/10/2010	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
514	80566	Tiêu Đình Minh	Tâm	Nam	30/06/2011	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
515	80929	Phạm Trần Anh	Tâm	Nam	05/02/2011	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
516	80599	Trần Ngọc	Thiện	Nam	25/05/2010	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
517	80788	Nguyễn Minh	Thông	Nam	11/01/2011	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
518	80908	Bùi Mai Nguyên	Thuận	Nam	28/07/2011	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
519	80971	Trần Yến	Trang	Nữ	29/07/2010	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt
520	80454	Phạm Bùi Thanh	Vũ	Nam	16/12/2007	TC - Quản trị mạng máy tính	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đối tượng	Kết quả xét tuyển
521	80548	Ngô Đức	Anh	Nam	04/11/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
522	80635	Nguyễn Hoàng Nguyên	Anh	Nam	08/09/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
523	80702	Phạm Đỗ Hoàng	Anh	Nam	06/09/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
524	80776	Nguyễn Võ Hoàng	Anh	Nam	19/09/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
525	81024	Nguyễn Duy	Hân	Nữ	08/12/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
526	80019	Trần Việt	Hoàng	Nam	25/12/2010	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
527	80688	Hồ Nguyễn Thanh	Huy	Nam	02/07/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
528	80536	Nguyễn Minh	Khang	Nam	06/04/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
529	80666	Nguyễn Sĩ	Khang	Nam	26/10/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
530	80956	Trần Đăng	Khoa	Nam	03/09/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
531	80915	Trần Song	Kiên	Nam	27/09/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
532	80620	Nguyễn Thanh Kim	Ngân	Nữ	09/03/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
533	80735	Bá	Nguyên	Nam	04/07/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
534	80340	Đỗ Cao Quốc	Phong	Nam	20/01/2009	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
535	80934	Phạm Lê Thanh	Phúc	Nam	15/10/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
536	80341	Nguyễn Đại	Quân	Nam	08/03/2009	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
537	80492	Lê Vũ Anh	Quân	Nam	08/05/2009	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
538	80941	Đỗ Trần Quang Minh	Quân	Nam	01/05/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
539	80817	Nguyễn Quốc	Thi	Nam	17/01/2009	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
540	80615	Đỗ Minh	Thiện	Nam	15/11/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
541	80753	Lê Nguyễn Hoàng	Thông	Nam	16/10/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
542	80552	Trần Trung	Tín	Nam	22/04/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
543	80931	Nguyễn Nhất	Trí	Nam	23/11/2011	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
544	80951	Nguyễn Thái	Vũ	Nam	13/12/2010	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt
545	80676	Phan Tâm	Vy	Nữ	03/10/2009	TC - Tin học ứng dụng	THCS	Đạt

DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển các ngành/ngành lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

Trình độ cao đẳng, trung cấp - Chính quy - Đợt 1, năm 2026

Hình thức đăng ký xét tuyển trực tuyến (online)

(Kèm theo Thông báo số/TB-CĐBT ngày.../.../.....)

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đối tượng	Kết quả xét tuyển
Cao đẳng								
1	T5001	Nguyễn Đăng	Hung	Nam	16/02/2007	CĐ - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THPT	Đạt
2	T5002	Nguyễn Lê	Hòa	Nam	27/01/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
3	T5003	Đinh Thái	Tài	Nam	30/08/2008	CĐ - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	THPT	Đạt
4	T5004	Nguyễn Quốc Trung	Kiên	Nam	02/01/2007	CĐ - Công nghệ ô tô	THPT	Đạt
5	T5005	Nguyễn Quốc Hoàng	Long	Nam	08/02/2008	CĐ - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
6	T5006	Nguyễn Văn	Phương	Nam	05/03/2008	CĐ - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
7	T5007	Lê Văn	Trường	Nam	24/02/1983	CĐ - Điện công nghiệp	THPT	Đạt
8	T5008	Lê Thị Khánh	Băng	Nữ	15/12/2004	CĐ - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
9	T5009	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	18/09/2008	CĐ - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
10	T5010	Nguyễn Lê Bảo	Như	Nữ	08/09/2008	CĐ - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
11	T5011	Nguyễn Tấn	Son	Nam	24/04/2001	CĐ - Kế toán doanh nghiệp	THPT	Đạt
12	T5012	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	24/06/2008	CĐ - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
13	T5013	Nguyễn Hữu Tuyết	Hào	Nữ	23/07/2008	CĐ - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
14	T5014	Nguyễn Đức	Khả	Nam	24/09/2008	CĐ - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
15	T5017	Võ Thành	Phát	Nam	06/12/2008	CĐ - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
16	T5048	Huỳnh Thị Thu	Phương	Nữ	22/06/2008	CĐ - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
17	T5049	Lâm Ngọc	Khánh	Nam	07/09/2008	CĐ - Kỹ thuật chế biến món ăn	THPT	Đạt
18	T5015	Điều Thành	Danh	Nam	17/01/2003	CĐ - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
19	T5016	Ngô Ngọc	Quý	Nam	01/07/2003	CĐ - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
20	T5022	Trần Thị Hoài	Anh	Nữ	05/12/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
21	T5023	Hà Thị Thanh	Duyên	Nữ	09/11/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
22	T5024	Đặng Thị Tâm	Lối	Nữ	17/12/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
23	T5025	Đinh Thuý	Trang	Nữ	01/12/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh NHKS&DL	THPT	Đạt
24	T5018	Nguyễn Thị Ngọc	Dịp	Nữ	25/07/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
25	T5019	Võ Trần Việt	Tân	Nam	28/06/2008	CĐ - Quản trị khu Resort	THPT	Đạt
26	T5020	Lê Thị Bảo	Hân	Nữ	13/10/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
27	T5021	Trần Như	Ý	Nữ	09/05/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
28	T5047	Nguyễn Thị Diệu	Hương	Nữ	20/09/2008	CĐ - Quản trị kinh doanh dịch vụ	THPT	Đạt
29	T5026	Huỳnh Minh	Thủy	Nữ	07/09/2008	CĐ - Quản trị văn phòng	THPT	Đạt
30	T5032	Đỗ Khánh	Vinh	Nam	13/03/2008	CĐ - Tiếng Anh	THPT	Đạt
31	T5027	Hồ Ngọc	Thắng	Nam	28/01/2008	CĐ - Tin học ứng dụng	THPT	Đạt
Trung cấp								
1	T5028	Tô Gia	Mỹ	Nữ	20/08/2011	TC - Công nghệ kỹ thuật cơ khí	THCS	Đạt
2	T5029	Đồng Văn	Định	Nam	24/07/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt

TT	MHS	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Ngành	Đối tượng	Kết quả xét tuyển
3	T5030	Nguyễn Minh	Trọng	Nam	29/10/2010	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
4	T5031	Bình Thường	Trực	Nam	11/01/2011	TC - Công nghệ ô tô	THCS	Đạt
5	T5033	K Hà Minh	Khôi	Nam	18/11/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
6	T5034	K Văn Quý	Nghị	Nam	05/02/2011	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
7	T5035	Ung Thành	Nghĩa	Nam	03/06/2008	TC - Điện công nghiệp	THCS	Đạt
8	T5036	Nguyễn Minh	Duy	Nam	12/10/1994	TC - Kế toán doanh nghiệp	THCS	Đạt
9	T5037	Phan Hoài	An	Nam	22/09/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
10	T5038	Huỳnh Xuân	Huy	Nam	28/11/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
11	T5039	Lê Ngọc Trà	My	Nữ	30/11/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
12	T5040	Trương Thị Thanh	Trân	Nữ	12/04/2011	TC - Kỹ thuật chế biến món ăn	THCS	Đạt
13	T5041	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	Nam	15/12/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
14	T5043	Nguyễn Huỳnh	Trung	Nam	22/08/2011	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THCS	Đạt
15	T5042	Nguyễn Bảo	Huy	Nam	24/03/2008	TC - Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	THPT	Đạt
16	T5044	Nguyễn Phương	Trinh	Nữ	24/05/2011	TC - Nghiệp vụ lễ tân	THCS	Đạt
17	T5045	Huỳnh Thị Trúc	Quỳnh	Nữ	13/02/2008	TC - Nghiệp vụ nhà hàng	THCS	Đạt
18	T5046	Trần Chí	Tường	Nam	21/06/2011	TC - Quản trị khu Resort	THCS	Đạt